

nhân dân, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư một cách thấu tình, đạt lý. Đồng thời trong quá trình làm công tác hòa giải, các hòa giải viên luôn công tâm, trung thực, đặt mình vào vị trí của các bên để hòa giải sao cho hợp tình, hợp lý nhất...nhờ đó, tỷ lệ hòa giải thành công trên địa bàn huyện đạt cao.

Trong Tổ hòa giải điểm, cơ cấu, tổ chức Tổ hòa giải gồm những người có uy tín, cán bộ hưu trí tại cơ sở; có kiến thức pháp luật, có kỹ năng, kinh nghiệm trong thuyết phục, vận động; có trách nhiệm, nhiệt tình, gần gũi với địa bàn; thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền...

Về cách thức tổ chức hòa giải, tùy theo từng vụ việc, Tổ hòa giải có cách hòa giải riêng; xây dựng kế hoạch, phân công cho từng hòa giải viên có kinh nghiệm, kiến thức pháp luật phù hợp để thực hiện hòa giải; nghiên cứu, tìm hiểu nguyên nhân, lý do xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn; phối hợp với ban ngành của xã để xác minh, thu thập thông tin có liên quan và nắm chắc hơn các quy định của pháp luật hiện hành. Hòa giải viên luôn đặt mình là người trong vụ việc để khách quan, công tâm và hiểu rõ vấn đề, nắm bắt tâm tư, tình cảm, vướng mắc cũng như nguyện vọng của các bên để đưa ra cách giải quyết thỏa đáng nhất. Trước khi tổ chức hòa giải, hòa giải viên gặp gỡ riêng từng bên, gặp chung các bên qua đó phân tích vụ việc, giải thích đúng, sai của từng bên đồng thời



*Tổ hòa giải họp, trao đổi cách thức trước khi tiến hành hòa giải*

thông tin về các quy định pháp luật liên quan đến vụ việc để các bên hiểu rõ.

Về địa điểm tổ chức hòa giải, để đạt được hiệu quả hòa giải, hòa giải viên thường chọn nhà hoặc nơi xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn (tạo tâm lý cảm giác gần gũi, thoải mái, dễ chịu cho các bên) tránh chọn những nơi là trụ sở Nhà Văn hóa, Nhà sinh hoạt cộng đồng...

Tại buổi hòa giải, hòa giải viên dành nhiều thời gian, tạo cơ hội cho các bên thể hiện ý kiến của mình, tự thỏa thuận nội dung tranh chấp, mâu thuẫn...Tổ hòa giải chỉ phân tích đúng, sai, nêu quy định của pháp luật và vận động, thuyết phục các bên thỏa thuận. Các hòa giải viên, Tổ hòa giải cần có kỹ năng trong vận dụng linh hoạt, kết hợp chặt chẽ giữa lý và tình để giải quyết sự việc thấu tình, đạt lý.

Ưu điểm nổi bật của mô hình

“Tổ hòa giải điểm” là linh hoạt về thủ tục; gần gũi, thân mật trong giao tiếp, ứng xử; thành phần Tổ hòa giải gồm những người có kiến thức, hiểu biết pháp luật, có uy tín, trách nhiệm, nhiệt tình trong cộng đồng dân cư (bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận, trưởng các ngành, đoàn thể, thanh tra nhân dân hiện đang công tác hoặc đã nghỉ hưu...); có kỹ năng trong vận động, thuyết phục.

Trên cơ sở hoạt động có hiệu quả của mô hình tổ hòa giải điểm của xã Nam Cát Tiên như nêu ở trên, UBND huyện Tân Phú đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm thành lập mô hình “Tổ hòa giải điểm” trên địa bàn huyện góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở trên toàn địa bàn./.

# TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP GIỮA CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH

**Đông Thị Hoa**

Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



*Hội nghị tổng kết hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023*

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực với nhiều mô hình hay, hiệu quả được Bộ Tư pháp đánh giá cao và nhiều tỉnh bạn quan tâm học tập kinh nghiệm. Qua đó giúp nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng chấp hành pháp luật của các tầng lớp Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đạt được những kết quả tích cực này có sự đóng góp rất lớn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (sau đây viết tắt là Hội đồng) với hiệu quả

hoạt động ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên trong công tác phối hợp giữa các thành viên của Hội đồng vẫn còn những hạn chế trong việc ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả, việc sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, sự phối hợp giữa các thành viên của Hội đồng chưa thường xuyên. Để khắc phục những hạn chế trên, tăng cường sự phối hợp giữa các thành viên của Hội đồng, Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng đã thực hiện nhiều giải pháp.

Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ

tịch UBND tỉnh ban hành Văn bản số 2607/UBND-THNC ngày 23/3/2023 chấn chỉnh việc thực hiện báo cáo và ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Theo đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý; ban hành và triển khai thực hiện đầy đủ các kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ; thực hiện việc báo cáo đảm bảo về thời gian và



*Hội thi tìm hiểu pháp luật về an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước là một hoạt động thể hiện sự phối hợp hiệu quả giữa các thành viên của Hội đồng trong năm 2022*

chất lượng. Sở Tư pháp cũng đã ban hành tiêu chí đánh giá công vụ lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023, trong đó xác định chi tiết các chỉ tiêu, tiêu chí nhằm đánh giá kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương biết để thực hiện. Từ đó giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định được trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật một cách chất lượng, thực chất và hiệu quả.

Đối với việc sử dụng kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các thành viên Hội đồng, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính phân bổ kinh phí trực tiếp cho các đơn vị là thành viên của Hội đồng để triển khai thực hiện và thanh, quyết toán với Kho bạc nhà nước và Sở Tài chính, không thông

qua Sở Tư pháp. Từ đó sẽ giúp cho các đơn vị là thành viên của Hội đồng chủ động hơn trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa các thành viên của Hội đồng, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2023”, Cuộc thi xây dựng video tuyên truyền, phổ biến pháp luật với sự tham gia của nhiều đơn vị là thành viên của Hội đồng là các sở, ban, ngành, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai. Sở Tư pháp cũng đã ban hành kế hoạch phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật cho đồng bào dân tộc Chơ ro tại xã Phước Bình, huyện Long Thành với sự tham gia của UBND huyện Long Thành, Ban Dân tộc, Đoàn Luật sư tỉnh. Trong thời gian tới, Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành

các kế hoạch và tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thu hút sự tham gia phối hợp của nhiều thành viên Hội đồng.

Nhiệm vụ của Hội đồng là giúp tư vấn cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch và triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng trên địa bàn tỉnh. Chính vì vậy việc tăng cường sự phối hợp giữa các thành viên của Hội đồng sẽ giúp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh./.

# NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT THÔNG QUA VIỆC QUAN TÂM PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

**Ngô Thị Luyến**  
Ban Dân tộc tỉnh



*Tuyên dương, khen thưởng học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện lần thứ 1, năm 2022*

Thực hiện phương châm: “Xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội bình đẳng để ai cũng được học, học suốt đời, đặc biệt đối với người dân tộc thiểu số, người nghèo, con em diện chính sách”. Trong những năm qua, tỉnh Đồng Nai đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, đầu tư về giáo dục góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

Bên cạnh việc áp dụng thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh các trường dân tộc nội trú theo các quy định như chế độ tài chính đối với học sinh; chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường chuyên biệt, ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Các chính sách đầu tư, phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được ban hành và thực hiện hiệu quả như hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên

là người dân tộc thiểu số; hỗ trợ vay vốn cho sinh viên dân tộc thiểu số; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; hỗ trợ Tết Nguyên đán cho sinh viên dân tộc thiểu số đang học tập tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh... Kết quả, đến nay toàn tỉnh có 11.584 lượt sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền trên 21 tỷ đồng; có 678 sinh viên được vay vốn học tập với số tiền gần 12 tỷ đồng; có 4.736 thanh niên dân tộc thiểu số được hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm; 4.301 lượt sinh viên được hỗ trợ Tết Nguyên đán với số tiền trên 2,4 tỷ đồng... Đây là nguồn động viên vô cùng lớn về vật chất và tinh thần đối với gia đình và các em trong học tập, chia sẻ một phần gánh nặng khó khăn về kinh tế giúp các em yên tâm học tập, nhất là những hộ đời sống còn nhiều

khó khăn, hộ có từ 2 con trở lên đang theo học bậc cao đẳng, đại học, qua đó khích lệ các em sinh viên, học sinh tiếp tục vượt khó, vươn lên trong học tập.

Năm 2022, xuất phát từ tình hình thực tế của tỉnh và những vướng mắc trong công tác tuyển sinh học sinh dân tộc thiểu số vào các trường dân tộc nội trú, Ban Dân tộc đã tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào các Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, các đối tượng là thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tại các xã, phường, thị trấn vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được Thủ tướng Chính



*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho học sinh tại Trường PTDTNT trung học cơ sở - trung học phổ thông Điều Xiêng*

phủ phê duyệt; các xã, phường, thị trấn có hộ dân tộc thiểu số sinh sống ổn định từ 50 hộ trở lên hoặc thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã, phường, thị trấn còn lại có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu tham gia học tập để nâng cao dân trí đều được thụ hưởng chính sách này. Đây là cơ sở để tuyển sinh học sinh là người dân tộc thiểu số vào học tại các Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 18, Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hiểu biết và trang bị các kiến thức pháp luật cho học sinh các trường dân tộc nội trú, Ban Dân tộc tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11149/KH-UBND ngày 30/10/2017 về "Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2021", Kế hoạch số 8033/KH-UBND về cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn. Hàng năm, Ban Dân tộc phối hợp Công an tỉnh tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho trên 1.000

học sinh các Trường phổ thông dân tộc nội trú; cấp phát hàng ngàn loại ấn phẩm, báo, tạp chí cho các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tại 87 xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức các hội nghị Gặp mặt sinh viên dân tộc thiểu số tiêu biểu, Lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sỹ trí thức, doanh nhân, hộ sản xuất giỏi, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, Lễ Tuyên dương khen thưởng học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện",... Đây là các hoạt động thường niên nhằm biểu dương tinh thần hiếu học, nỗ lực vượt khó của con em đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh, tạo động lực giúp các em tiếp tục phấn đấu vươn lên.

Qua triển khai thực hiện, đến nay thực trạng giáo dục giáo dục vùng dân tộc thiểu số đã có những bước phát triển đáng kể, chất lượng nguồn nhân lực được cải thiện. Toàn tỉnh có trên 42.000 học sinh dân tộc thiểu số từ mầm non cho đến trung học cơ sở, gần 2.000 sinh viên là người dân tộc thiểu số; có 03 Trường dân tộc nội trú với trên 1.000 học sinh. Chất lượng giáo dục được cải thiện rõ rệt, có nhiều học sinh có thành tích học tập vượt trội (Em Ông Minh Tân (dân tộc Hoa)

học sinh Trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh đạt Giải Nhì môn Vật lý cấp tỉnh; Huy chương Bạc môn Vật lý kỳ thi Olympic truyền thống 30/4 lần thứ XVII),... nhiều sinh viên đang theo học tại các Trường Đại học đạt loại giỏi nhiều năm liền (em Lâm Thị Phương (dân tộc Nùng) - sinh viên Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh, Hoàng Lê Cẩm Nhung (dân tộc Nùng) - sinh viên Trường Đại học Ngân hàng, Hoàng Thủy Minh Mến (dân tộc Tày) - sinh viên Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đạo Chế Tường Vi (dân tộc Chăm) - sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh),...

Có thể nói, với sự quan tâm đầu tư thực hiện tốt các chính sách dân tộc nói chung, chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục nói riêng và tinh thần nỗ lực vươn lên của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từ đó giúp cho cuộc sống của người dân vùng đồng bào dân tộc có nhiều chuyển biến, cải thiện rõ rệt, qua đó củng cố thêm niềm tin đối với chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật vùng dân tộc thiểu số./.

# PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

**Nguyễn Tấn Khương**  
Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp



Ngày 08/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định số 367/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Quy chế gồm 4 Chương với 19 Điều quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Theo Quy chế, công tác phối

hợp phải bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, tôn trọng nguyên tắc thứ bậc hành chính trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phải bảo đảm đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước. Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường nhà nước, các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhau, xác định rõ trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm đảm bảo giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước kịp thời, công

khai, minh bạch, khách quan, trung thực và đúng pháp luật, bảo đảm việc thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường, trách nhiệm bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả được thuận lợi, kịp thời và đúng quy định.

Quy chế quy định 02 nội dung phối hợp, gồm: trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và trong giải quyết yêu cầu bồi thường. Cụ thể, công tác phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước có các hoạt động như: Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức triển



*Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn pháp luật về bồi thường nhà nước hằng năm*

khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường nhà nước; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước; bố trí công chức có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm làm công tác bồi thường nhà nước, bảo đảm sự ổn định thực hiện nhiệm vụ này; hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường; xác định cơ quan giải quyết bồi thường nhà nước; hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước; theo dõi công tác bồi thường nhà nước; đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước; kiến nghị cơ

quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về việc thực hiện trách nhiệm hoàn trả trong phạm vi do mình quản lý.

Công tác phối hợp trong giải quyết yêu cầu bồi thường gồm có các hoạt động: Xác minh thiệt hại; thương lượng việc bồi thường; chi trả tiền bồi thường; xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Về hình thức phối hợp, Quy chế nêu rõ có các hình thức sau: phối hợp bằng văn bản; bằng hình thức tổ chức cuộc họp liên ngành, hội nghị sơ, tổng kết; thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành để kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác điều tra, khảo sát, xử lý vi phạm trong công

tác bồi thường nhà nước cùng các hình thức phù hợp khác...

Ngoài ra, Quy chế cũng quy định trách nhiệm của các cơ quan trong phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước; cụ thể là trách nhiệm của Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, ủy ban nhân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế, nhằm nâng cao công tác phối hợp về trách nhiệm bồi thường của nhà nước./.

## XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**Đồng Thị Hoa**

*Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp*



*Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên truyền hình là một cách để huy động sự tham gia tài trợ của các doanh nghiệp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật một cách hiệu quả*

Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nội dung được quy định trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và được Đảng ta tiếp tục chỉ đạo, định hướng trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Thời gian qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh thường xuyên chỉ đạo thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tuy nhiên, kết quả thực hiện còn khiêm tốn, sự tham gia của các nguồn lực ngoài nhà nước đối với công tác này vẫn còn hạn chế.

Về kinh phí thực hiện, hàng năm chỉ mới khoảng 0,05% trong tổng kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ các nguồn hỗ trợ khác ngoài ngân sách nhà nước. Trong đó chủ yếu là hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành giáo dục, việc huy động kinh phí xã hội hóa đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các sở, ngành còn rất hạn chế. Đối với nguồn lực về con người, sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, người làm công tác pháp luật đã vể vơi vẫn còn hạn chế.

Để thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần thay đổi cách thức thực hiện. Sau đây là một số hình thức có thể sử dụng phù hợp với từng cơ quan, đơn vị và mức độ huy động nguồn lực.

*Thứ nhất*, đối với việc huy động nguồn lực về vật chất, thay vì kêu gọi hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thì chuyển sang thu hút sự hỗ trợ bằng sản phẩm của các tổ chức, doanh nghiệp có uy tín, có sản phẩm tốt (khuyến khích lựa chọn các sản phẩm trong Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP) để tài trợ cho các hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Đồng thời thực hiện quảng bá sản phẩm cho các doanh nghiệp tài trợ. Từ đó thiết lập được cơ chế hợp tác giữa hai bên nhằm đạt được hiệu quả cao trong xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

*Thứ hai*, tăng cường chủ trì, phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong các tổ chức, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; tập trung tổ chức các cuộc thi theo dạng đố vui có thưởng với các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân.

*Thứ ba*, phát huy vai trò xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, huy động sự tham gia của luật sư, luật gia tham gia trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân và các đối tượng yếu thế trên địa bàn tỉnh. Trong đó, các cơ quan, đơn vị cần tích cực, chủ động tổ chức các hoạt động để thu hút sự tham gia của các luật sư, luật gia.

*Thứ tư*, tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan sinh động, theo đó huy động sự tài trợ kinh phí của các doanh nghiệp và thực hiện quảng bá cho các doanh nghiệp bằng cách gắn logo của doanh nghiệp trên các sản phẩm tuyên truyền pháp luật.

*Thứ năm*, huy động các điều kiện vật chất sẵn có của các tổ chức, doanh nghiệp như hội trường, âm thanh, ánh sáng, sân khấu, không gian rộng. . . để tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp.

*Thứ sáu*, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên truyền hình, huy động sự tham gia tài trợ của các doanh nghiệp và thực hiện quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp trong thời gian phát sóng cuộc thi.

Việc thực hiện công tác xã hội hóa phổ biến, giáo dục pháp luật cần có nhiều phương thức khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tế của các chủ thể tham gia để phát huy hiệu quả, huy động được sự tham gia một cách tích cực của các nguồn lực xã hội cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật./.





**Hỏi:** Thực hiện chủ trương không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu đối với tất cả các thủ tục hành chính. Vậy để có cơ sở cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, UBND cấp xã thực hiện việc tra cứu thông tin cư trú của người dân như thế nào?

**Trả lời:** Nếu người dân qua nhiều nơi cư trú khác nhau, UBND cấp xã cần chủ động phối hợp với cơ quan công an có thẩm quyền kiểm tra, xác minh theo quy định tại Điều 73 Luật Hộ tịch “phối hợp với cơ quan, tổ chức kiểm tra, xác minh về thông tin hộ tịch; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin để xác minh khi đăng ký

hộ tịch; phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp cung cấp thông tin hộ tịch cơ bản của cá nhân cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”, không yêu cầu người dân nộp, xuất trình giấy tờ chứng minh tình trạng cư trú. Nếu quá thời hạn không nhận được kết quả thì tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP: “Sau thời hạn 20 ngày kể từ ngày gửi văn bản yêu cầu xác minh mà không nhận được văn bản trả lời, thì cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy định. Đối với trường hợp xác minh về tình trạng hôn nhân thì cho phép người yêu cầu cấp Giấy xác nhận

tình trạng hôn nhân có văn bản cam đoan về tình trạng hôn nhân của mình”.

**Hỏi:** Cha mẹ chưa đăng ký kết hôn, tại thời điểm sinh con, người cha bỏ đi. Trong giấy khai sinh của trẻ để trống tên cha. Sau đó, người cha quay về và cha mẹ đăng ký kết hôn. Vậy muốn bổ sung tên cha vào giấy khai sinh thì có phải thực hiện thủ tục nhận cha con không?

**Trả lời:**

Theo quy định tại Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch và Khoản 2 Điều 16

Hỏi

Đáp

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch: “Trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn, đã được đăng ký khai sinh nhưng không có thông tin về người cha, nay vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung thì không phải làm thủ tục nhận cha, con mà làm thủ tục bổ sung hộ tịch để ghi bổ sung thông tin về người cha trong Sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh của người con”.

Như vậy đối với trường hợp nêu trên, người vợ và chồng có văn bản thừa nhận trẻ là con chung thì không phải làm thủ tục nhận cha, con mà làm thủ tục bổ sung hộ tịch để ghi bổ sung thông tin về người cha trong Sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh của trẻ.

**Hỏi:** Tại thời điểm đăng ký khai sinh, trên cơ sở thống nhất của cha mẹ, đưa trẻ mang dân tộc theo mẹ. Sau đó, đưa trẻ có nhu cầu mang dân tộc theo cha thì có thực hiện

thủ tục xác định lại dân tộc không?

**Trả lời:**

Khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều 29 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về quyền xác định lại dân tộc như sau:

“1. Cá nhân có quyền xác định, xác định lại dân tộc của mình.

...

3. Cá nhân có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định lại dân tộc trong trường hợp sau đây:

a) Xác định lại theo dân tộc của cha đẻ hoặc mẹ đẻ trong trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ thuộc hai dân tộc khác nhau;

b) Xác định lại theo dân tộc của cha đẻ hoặc mẹ đẻ trong trường hợp con nuôi đã xác định được cha đẻ, mẹ đẻ của mình

4. Việc xác định lại dân tộc cho người từ đủ mười lăm tuổi đến dưới mười tám tuổi phải được sự đồng ý của người đó”.

Như vậy, theo quy định trên,

công dân được quyền xác định lại dân tộc theo quy định của pháp luật dân sự và hộ tịch.

**Hỏi:** Trước đây trẻ mang họ cha, sau khi cha, mẹ ly hôn, do không muốn con mang họ cha (trẻ dưới 14 tuổi) thì người mẹ có quyền thực hiện thủ tục thay đổi họ cha của con thành họ mẹ không và có cần có sự đồng ý của người cha không?

**Trả lời:**

Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: “Việc thay đổi họ, chữ đệm, tên cho người dưới 18 tuổi theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Luật Hộ tịch phải có sự đồng ý của cha, mẹ người đó và được thể hiện rõ trong Tờ khai; đối với người từ đủ 9 tuổi trở lên thì còn phải có sự đồng ý của người đó”. Như vậy, đối với trường hợp người mẹ muốn thay đổi họ của trẻ từ họ cha sang họ mẹ thì phải có sự đồng ý của người cha, và trường hợp nếu trẻ đó từ 9 tuổi trở lên thì phải có sự đồng ý của trẻ. Việc đồng ý này được thể hiện trong Tờ khai đăng ký việc thay đổi hộ tịch.

**Đỗ Thị Anh Đào**

Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp  
(Sưu tầm)

## Sự khác nhau giữa luật sư và vợ

Vợ hỏi chồng:

- Anh có thể giải thích tại sao tháng này anh không mang tiền về?
- Anh xin em bỏ lỗi nói của một luật sư đi. Em có thể dùng giọng của một người vợ hỏi chồng mà.
- OK anh! Nghe đây: "Tiền lương tháng này anh đem cho con nhỏ nào rồi?"

## Tham nhũng trong chống tham nhũng

Cán bộ vật tư hỏi người kẻ biển hiệu:

- Một panô có nội dung: Công nhân xí nghiệp X. kiên quyết chống tham nhũng! Cỡ chữ to, giá bao nhiêu?
- Thưa anh, trọn gói là 150 nghìn đồng.
- Tốt, làm đi, ngày kia tôi lấy, ghi hoá đơn thanh toán tròn 300 nghìn đồng nhé!

## Không nói dối sếp

Sếp gần giọng nói với nhân viên:

- Hôm qua, anh xin nghỉ làm để đi gặp bác sĩ, thế mà sau đó tôi thấy anh ở sân vận động. Sao anh lại nói dối?

Anh nhân viên nhanh miệng bào chữa:

- Tôi không nói dối đâu, thưa sếp. Bác Sĩ của tôi chơi ở cánh trái trong trận đó.  
Sếp: !!????



## Bảng điểm

Bố: "Bố có thể xem bảng điểm của con không?"

Con trai: "Con không có".

Bố: "Tại sao?"

Con trai: "Con cho bạn rồi. Nó mang về để dọa bố mẹ nó".



## Giữ lời thề

Trong bữa ăn, thấy chồng cần nhân, cô vợ hờn dỗi:

- Anh lại chê món em nấu, suốt ngày bẻ hành bẻ tỏi, ai mà chịu được. Thế mà hồi chưa cưới, anh thề thốt sẵn sàng chết vì em!
- Thật à?
- Chứ sao nữa! Anh đã thề hàng nghìn lần như vậy.
- Người chồng thờ dài và làm dấu thánh: Thôi được! Nếu thế thì anh sẽ ăn món thịt băm này vậy.

## Biết trước là sẽ quên

Cặp vợ chồng già gặp vấn đề về trí nhớ. Họ vừa quyết định ghi lại mọi thứ để có thể nhớ được các sự việc. Buổi tối, hai người đang xem TV, ông già đứng dậy đi vào bếp. Bà vợ hỏi:

- Ông có thể lấy cho tôi một bát kem được không?
- Tất nhiên rồi, cưng ạ!
- Có khi ông nên ghi lại để khỏi quên chẳng?
- Không cần đâu.
- Nhân tiện, tôi muốn có một vài trái dâu nữa. Ông nên ghi lại vì tôi biết là ông sẽ quên ngay mà.
- Tôi nhớ được.
- Ông già quả quyết đi vào bếp. Vài phút sau, khi từ bếp quay lên, ông mang cho bà vợ một đĩa thịt lợn xông khói và mấy quả trứng. Bà già liếc nhìn cái đĩa, lắc đầu:
- Tôi đã biết trước là ông sẽ quên mang kèm bánh mì cho tôi mà!

## Bệnh lãng tai

Một ông chồng nghi vợ mình bị lãng tai bèn quyết định thử nghiệm. Ông khễ khàng đứng sau lưng bà khoảng mười mét và nói:

- Minh ơi! Minh có nghe rõ không?
- (Bà vợ không trả lời).
- Ông chồng bèn tiến tới gần hơn, rồi lại gọi: Minh có nghe thấy gì không?
- (Im lặng).
- Khi đứng sát ngay cạnh, ông kêu lên: Minh không nghe thấy gì à?
- Có chứ. Bà vợ đáp. Lần này em trả lời là lần thứ ba rồi đấy!

